

Sứ mạng Nữ Chung Hòa

Thủy Tuyền

I. TỔNG QUAN

Tam Kỳ Phổ Độ là thời kỳ nữ phái được ân ban song hành cùng nam phái trên đường tu công lập đức. Từ năm 1934, Đức Mẹ đã ban ơn cho thành lập một tổ chức nữ phái có tên là Nữ Chung Hòa Phái.

Từ lúc sơ khai cho đến nay, mỗi thời kỳ, sứ mạng Nữ Chung Hòa (NCH) đã được nâng lên tầm cao mới. Có qua 2 giai đoạn:

- Giai đoạn I: NCH thời kỳ sơ khởi (1934-1945)
- Giai đoạn II: NCH thời kỳ tái lập (1965 đến nay)

1. Giai đoạn I: NCH thời kỳ sơ khởi (1934-1945)

Ngày 29-01 Giáp Tuất (1934), Đức Mẹ dạy: *“Mẹ mở hội Diêu Cung giao quyền cho Lê Sơn Thánh Mẫu chuyển lập Nữ Chung Hòa Phái*

để chấn chỉnh mỗi đạo nhà, cũng dìu dắt các con mê muội ra đường sáng suốt, đạo đức mà tu hành.”

Đến ngày 04-02 Giáp Tuất (1934), Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế dạy:

*“Ngọc sắc Thầy phê nữ đức tài
Hoàng thành mở rộng hội minh khai
Thượng thiên nữ phái cao ngôi vị
Đế điểm hóa ban trước bệ giai.*

Kỳ quy nguyên, Thầy mượn các con nữ phái ra tài đức trở bước dắt mỗi tinh thần cho Đạo đặng vẻ vang. Nay cơ quy nguyên đã thấy rõ, lòng đạo đức nữ phái trở cao hơn nam phái. (...) Thầy liền hạ bút châu phê cho Nữ Chung Hòa Phái đủ sắc tứ đặng lo chuyển quy nữ tài đức cho kịp kỳ Tam Giáo Tòa khai lập.”

Đây là một cuộc đại biến chuyển thời kỳ mạt kiếp, đại hạnh cho nữ phái Tam Kỳ Phổ Độ.

Đến năm 1945, Đức Mẹ sắc chỉ cho NCH tạm ngưng hoạt động vì cuộc chiến đang lan rộng.

Đây là giai đoạn Nữ Chung Hòa Phái đánh thức tâm tư người nữ phái hiểu và học đạo, chưa phát huy được vai trò của mình, chưa đủ tầm vóc thực hiện sứ mạng. Nhưng dù chỉ hoạt động trong thời gian ngắn 12 năm, Nữ Chung Hòa Phái đã để lại một dấu ấn sâu sắc trong lòng người nữ phái Đại Đạo.

2. Giai đoạn II: NCH thời kỳ tái lập (1965 đến nay)

Thời cơ đã đến, trong cơn hủy diệt gần kề, Thầy vì đức hạo sanh, không để cho “*Cơ phổ độ trễ một ngày thì nhân sanh khổ một ngày*”, liền chuyển cơ quy nguyên, dạy Nam phái lập Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo và Nữ phái tái lập NCH.

2.1 Thời kỳ gieo ý thức (1965–1967):

Một kỷ nguyên mới, một sức sống mới đã được Đức Mẹ ban trao sứ mạng cho nữ phái sau 20 năm NCH tạm ngưng hoạt động:

“Giờ này Mẹ gọi lại bốn chữ Nữ Chung Hòa Phái– danh từ đã lụi theo quá khứ, bị phủ mờ dưới thời gian gió bụi. Giờ đây các con hãy tha thứ cho nhau, xóa bỏ tất cả những lỗi lầm, hoặc vô tình hay hữu ý. (...) Các con hãy hợp quần rồi tùy khả năng soạn thảo nội quy, chương trình cùng phương pháp thực hành, đệ duyệt sau này.”⁻¹

Đây là giai đoạn gieo ý thức cho nữ phái dần thoát khỏi những ràng buộc của gia đình, của cuộc sống đời thường. Từ đó, nữ phái phải vươn mình ra gánh vác trách nhiệm với Đại Đạo theo chương trình của Đức Mẹ ân ban sau này.

2.2 Thời kỳ tái lập (1967 đến nay):

Vào ngày mùng 6 tháng 8 Tân Hợi (24-9-1971) tại Thánh Tòa Vô Vi Huỳnh Quang Sắc, NCH được Đức Mẹ dạy “*Hòa đồng nữ đạo*”.

1. Thánh Tòa Vô Vi Huỳnh Quang Sắc, 04-01 Ất Ty (05-02-1965).

Trong giai đoạn tái lập, Đức Mẹ đã định hướng cho nữ phái một hướng đi. Đó là đem đạo đức, tình thương đến ban vui cứu khổ những nơi nghèo khổ, bất hạnh, chia rẽ, đấu tranh, tội lỗi, đồng thời xây dựng và phát huy thể hệ tiếp nối cho công cuộc phổ tế sau này theo quy luật tre tàn măng mọc: *“Các con hãy xây dựng lại Nữ Chung Hòa để đào sâu giếng nước giữa bãi sa mạc để biến thành đám ruộng phì nhiêu và hãy gieo lên hạt giống lành cho mai hậu. (...) các con sớm đem sở năng đạo đức của mỗi đứa để thực hành phổ tế...”*⁻²

II. CÁC KHÁI NIỆM

1. Nữ Chung Hòa

Đức Vân Hương Thánh Mẫu đã nhấn mạnh NCH tuy mang danh từ đơn giản nhưng có nghĩa lý rất sâu xa. Ngài dạy:

“Nữ là phái nữ, thuộc về âm. Ấy là một trong luật Âm Dương của đất trời.

Chung là chung hiệp, nhìn tha nhưn, tha vật cũng như nhìn mình, vì mỗi một vật là một phần tử, một người là một cá nhân trong đại toàn thể. Nếu một đơn vị nhỏ tốt, nhiều đơn vị nhỏ tốt thì cái gọi là đại toàn thể sẽ tốt. Do đó, phần hành, mục đích, đường lối, hãy luôn luôn nhắm vào chữ Chung, xa lánh những gì

2. Thánh thất Bình Hòa, Rằm tháng 8 Đinh Mùi (18-9-1967).

gọi là riêng tây. Nếu một phần tử không hòa đồng, không nhịp nhàng ăn khớp với đại toàn thể thì sự tiêu diệt sắp gần kề.

Hòa là hòa ái, hòa hiệp, hòa đồng, với ai cũng hòa được hết.”⁻³

Như vậy, NCH là một đoàn thể Nữ phái đồng tâm nhứt trí thực hiện đạo âm thuận, khôn nhu, mang đạo đức, tình thương đến san lấp khắp cùng các ngõ ngách của rẽ chia, của hận thù, của chết chóc. Xây dựng nên cảnh hòa bình, an lạc tại thế gian.

2. Sứ mạng Nữ Chung Hòa

2.1. Đối với đất nước, dân tộc:

Đức Đại Nam Thánh Mẫu dạy:

“Khêu đuốc Chung Hòa để thức tỉnh người đời theo đảng chánh và quy hiệp.”⁻⁴

Đức Liên Hoa Thánh Mẫu dạy:

“Xã hội này, nước non này, dân tộc này là trách nhiệm của người biết Đạo như các em. Những kẻ hung tàn bạo ngược, những người hào phóng xa hoa không phải là mất lương tri, không phải là ngoài vũ trụ. Đó là cốt nhục của các em, đó là lương tri chưa thức tỉnh. Các em cần nên tìm những kẻ ấy để an ủi, độ dẫn dầu trường hợp nào, vui buồn hay khổ cực.”⁻⁵

3. Đức Vân Hương Thánh Mẫu, Nam Thành Thánh Thất, 10-3 Mậu Thân (07-4-1968).

4. Nguyệt Minh Đài, 12-3 Giáp Tuất.

5. 03-6 Mậu Thân (10-7-1968).

2.2. Đối với nữ phái Đại Đạo:

“Các em phải vững một niềm tin ở ngày mai. Nữ Chung Hòa sẽ đưa toàn thể nữ phái lên đường Đại Đạo... Giúp một tinh thần, năng lực, cải tạo phong trào, độ đời cứu thế.”⁻⁶

Đức Lê Sơn Thánh Mẫu dạy:

“Nữ Chung Hòa Phái là ánh sáng của Kim Mẫu ban, ngày đêm chói rạng để cho đoàn phụ nữ Việt Nam lần soi.”⁻⁷

2.3. Đối với Đại Đạo và nhân loại:

Đức Lê Sơn Thánh Mẫu dạy:

“Lập Nữ Chung Hòa cốt để truyền chơn đạo cho năm châu bốn biển biết đạo lý can thường, chỉnh đốn lễ nghi, phân lại cho hợp thời thế.”⁻⁸

Thật vậy, Đức Vân Hương Thánh Mẫu dạy:

“Nữ Chung Hòa là cực điểm của tình thương, không hơn không kém, không lệch lạc, không người không ta, không màu da sắc tóc, không tôn phái, mà chỉ là một cứu cánh chung tối thượng để đem lại sự sinh tồn hạnh phúc an vui cho mọi người sống ở thế gian, không còn cách phân chủng tộc. Như vậy, Nữ Chung Hòa là của Đại Đạo, của toàn thể quốc gia, của toàn thể nhân loại.”⁻⁹

6. Ibid.

7. Cao Tân Đoàn, 30-02 Giáp Tuất.

8. Ngọc Minh, 28-5 Giáp Tuất.

9. Nam Thành Thánh Thất, 10-3 Mậu Thân (07-4-1968).

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH NỮ CHUNG HÒA

1. Chương trình năm điểm

Sau thời gian tái lập 2 năm kể từ Rằm tháng 8 Đinh Mùi (1967) đến ngày 26-9-1969 (Rằm tháng 8 Kỷ Dậu), tại Thánh thất Bình Hòa, Đức Mẹ ban cho NCH chương trình 5 điểm để làm phương châm hành Đạo, nâng tầm nữ phái lên một tầm cao mới:

“Đây Mẹ nêu các điểm chánh để các con ý hướng vào đó mà hành sự:

1. Là các con phải đoàn kết liên giao mật thiết nữ phái đó đây để kết hợp một khối tinh thần vững chắc hầu trao đổi học hỏi kinh nghiệm đạo lý cho nội tâm mỗi con được hoàn thiện thuần nhứt đạo lý, thoát ra khỏi phạm vi nhi nữ tầm thường để xứng đáng tác phong đạo hạnh của đoàn thể nữ giới.

2. Là sưu tầm nghiên cứu phát triển giáo lý Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ song song với nam giới để có tài liệu học tập đạo lý thích hợp với nữ giới hầu dẫn dắt đào luyện những mầm non theo nề nếp đạo đức để tiền tấn hậu kế, tre tàn măng mọc trong nếp sống hành đạo giúp đời.

3. Là tùy theo nhu cầu cần yếu cho mỗi địa phương, mỗi Thánh thất Thánh tịnh, các con đến đó giúp sức để kiện toàn và lành mạnh hóa Ban Cai Quản nữ phái trong khi chưa thành lập được Nữ Chung Viện.

4. Là hãy ý hướng vào nhiệm vụ của người làm mẹ, làm chị gương mẫu, tạo nên nề nếp đạo đức trong mỗi gia đình, làm gương mẫu cho đoàn con cái của các con noi theo để sau này chúng nó không sai đường lạc lối.

5. Là công tác xã hội từ thiện mà từ lâu các con đã từng tham gia thực hiện, cũng vẫn tiếp tục thi hành mỗi khi có nhu cầu thiết yếu đến các con. Như vậy các con đã có năm điều đó để hoàn thành chương trình hành đạo thay thế cho nội quy rườm rà khắt khe máy móc.”

2. Tổ chức Nữ Chung Hòa

2.1. Nội quy:

Nội quy hoạt động của NCH là kim chỉ nam cho các phần vụ thi hành trong quyền hạn mình – các tư kỳ phận, sao cho có trật tự quyền pháp. Đức Mẹ dạy: *“Nữ Chung Hòa là một tổ chức phát sinh từ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, ngày nay được sự hướng dẫn tá trợ của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, các con đã có Tân luật Pháp Chánh Truyền để làm khuôn viên mẫu mực, các con đã có Thánh Dụ Quy Điều để làm hướng đi cứu độ nhân sanh.”*¹⁰

2.2. Nhân sự:

- Năm 1967–1968:

10. Thánh thất Bình Hòa, 15–8 Kỷ Dậu (26–9–1969).

3 vị tân nhiệm: Bạch Hảo, Bạch Đức, Bạch Hiến.

12 vị cố vấn: Thanh Lan, Thanh Liên Hương, Hồng Liên, Kim Triêu, Huỳnh Điệp, Bạch Cúc, Hồng Huệ, Huệ Hương, Hắc Hương, Thanh Dương, Bạch Hạp, Thanh Thủy.

• Năm 1969–1974:

Rằm tháng 8 Nhâm Tý (22–9–1972) tại Thánh thất Bình Hòa, NCH tổ chức Đại hội nữ phái. Ban chấp hành NCH được bầu chọn gồm:

- Chủ tịch: Hồng Huệ
- Tổng thư ký: Bạch Hiến
- Chánh văn phòng: Hồng Cẩm

• Năm 1974–1986:

Đức Mẹ ân phong Ban chấp hành NCH với nhiệm kỳ vô hạn định:

- Chủ tịch: Ngọc Kiều
- Phó chủ tịch I: Diệu Nhẫn (Năm 1983 xuất ngoại)
- Phó chủ tịch II: Thanh Hà (Năm 1982 liễu đạo, đặc vị Nguyệt Quang Tiên Nương)

- Tổng thư ký: Hồng Cẩm
- Chánh văn phòng: Bạch Hạnh
- Cố vấn: Hồng Huệ, Bạch Hảo, Bạch Tuyết

• Năm 1986–1990:

Đức Mẹ ân phong:

- Chủ tịch: Ngọc Kiều (Năm 1987 liễu đạo, đặc vị Hồng Quang Thánh Nương)

- Phó chủ tịch I: Hồng Cẩm
- Phó chủ tịch II: Bạch Hạnh
- Chánh văn phòng: Thanh Nhàn

- Năm 1990–1997:

Đức Mẹ ân phong nhiệm kỳ NCH vô hạn định:

- Chủ tịch: Hồng Cẩm (Năm 1996 liễu đạo, đắc vị Diệu Âm Tiên Nữ)

- Phó chủ tịch I: Bạch Hạnh
- Phó chủ tịch II: Bạch Phụng (Năm 1998 liễu đạo)
- Tổng thư ký: Nghi Phong
- Chánh văn phòng: Thanh Nhàn

- Năm 2006:

Đức Lý Giáo Tông thừa Thánh ý Đức Mẹ ân ban:

- Tổng Thư Ký: Thủy Tuyền

- Chánh văn phòng: Kim Trinh

- Cố vấn: Nghi Phong, Thanh Nhàn (Năm 2010, đạo tử Nghi Phong liễu đạo)

- Năm 2011–2016:

Từ năm 2011, Đức Lý Giáo Tông thừa Thánh ý Đức Mẹ và chư Phật Nữ Tiên Nương, sắp xếp lại bộ phận NCH trong cơ cấu tổ chức của Cơ Quan. Việc này nhằm hệ thống lại trật tự quyền pháp giữa Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo và NCH sao cho phù hợp với nền tổ chức đạo Cao Đài dựa trên Pháp Chánh Truyền và Tân Luật. NCH thuộc hệ thống Cửu Trùng Đài của Cơ Quan, ngang hàng với các vụ, dưới sự điều hành của

Ban Thường Vụ. Như vậy, kể từ năm 2011, NCH trở thành một Vụ của Cơ Quan.

- Vụ trưởng: Thủy Tuyền
- Vụ phó I: Kim Trinh
- Vụ phó II: Bạch Cúc
- Cố vấn: Bạch Hạnh, Thanh Nhân

• Năm 2017:

Đức Lý Giáo Tông thừa thánh ý Đức Chí Tôn ân ban:

- Vụ trưởng: Thủy Tuyền
- Vụ phó: Kim Trinh

2.3. Các ban:

Hiện nay, Vụ Nữ Chung Hòa có các ban như sau:

- Ban Học tập
- Ban Từ thiện xã hội
- Ban Lễ phẩm tiếp tân
- Ban Liên giao
- Ban Trù phòng

2.4. Hoạt động của Vụ Nữ Chung Hòa:

Hoạt động của Vụ Nữ Chung Hòa triển khai dựa trên cơ sở chương trình 5 điểm của Đức Mẹ.

a. Liên giao hành đạo:

- Vụ Nữ Chung Hòa phối hợp với Ngoại Giao Vụ Cơ Quan trong các hoạt động liên giao trong đạo và ngoài đời.

- Hỗ trợ việc thành lập Ban chấp hành Nữ Chung Hòa tại hơn 30 thánh sở.

- Tham dự các cuộc thi thuyết trình, cắm hoa, nấu cơm... do hội Liên Hiệp Phụ Nữ Phường, Quận, Thành phố tổ chức.

b. Giao lưu học tập giáo lý:

Chương trình giao lưu học tập giáo lý tại các thánh sở bắt đầu từ năm 1992. Đây là hoạt động nổi bật và thành công nhất của vụ Nữ Chung Hòa. Có thể nói một chương trình, một mũi tên mà nhắm nhiều đích đến của sứ mạng Nữ Chung Hòa, trong đó chương trình 5 điểm của Đức Mẹ dạy là trọng tâm.

Buổi học Thánh giáo đầu tiên, học bài số 1 trong quyển Lòng Từ Mẫu, diễn ra vào ngày Rằm tháng 4 năm Nhâm Thân (1992) tại Thánh tịnh Ngọc Minh Đài. Hiện nay, chương trình giao lưu học tập Thánh giáo của Vụ Nữ Chung Hòa ngày càng khởi sắc, thu hút nữ phái các Thánh thất, Thánh tịnh tham gia ngày một đông. Mỗi buổi học tập có khoảng 100 đến 150 đạo hữu nam nữ tham dự.

Các hội trường giao lưu học tập Thánh giáo được luân phiên đặt tại các Thánh thất, Thánh tịnh như: Ngọc Điện Huỳnh Hà, Bàu Sen, Ngọc Minh Đài, Trung Nghĩa, Thiên Trước, Huỳnh Quang Sắc, Nguyệt Thanh Quang, Thanh Tịnh Đàn, Liên Hoa Cửu Cung, Minh Kiến Đài, Tam Thánh Tịnh Bồng Lai - Ngọc Chiếu - Như Ý Linh Thần Đài, Vĩnh Nguyên Tự.

Các quyển Thánh giáo đã được học: Lòng Từ Mẫu, Huấn Nữ Từ Âm, Nữ Chung Hòa thời kỳ sơ khởi, Thánh giáo Ất Tỵ 1965, Thánh giáo Bính Ngọ – Đinh Mùi 1966–1967.

Hàng năm, vụ Nữ Chung Hòa tổ chức 2 kỳ họp mặt nữ phái:

– Chiều Rằm tháng 2, ngày Đại Hội thường niên Cơ Quan. Vụ Nữ Chung Hòa sẽ thông báo kế hoạch hành đạo trong năm, cũng như các báo cáo kế hoạch tương tự của các thánh sở liên giao. Ban học tập giáo lý sẽ thông báo đề tài dự thi giáo lý của năm. Đến nay, năm 2017, kỳ thi giáo lý lần thứ 24.

– Chiều Rằm tháng 8, ngày Đại lễ Triều Thiên Vô Cực. Vụ Nữ Chung Hòa sẽ báo cáo kết quả hành đạo trong năm. Ước hẹn về thời gian và địa điểm giao lưu học tập giáo lý cho năm kế tiếp. Thông báo và trao quà cho các cá nhân và đơn vị tham gia làm bài dự thi giáo lý.

Thông qua chương trình giao lưu học tập Thánh giáo các nơi, nữ phái các Thánh thất – Thánh tịnh đã thể hiện rõ nét sự tiến bộ trên mọi phương diện về tâm, hạnh, đức, tài. Hơn nữa chị em nữ phái đã phát huy tinh thần ham học hỏi, cầu tiến, tâm đạo chí thành đối với Đức Mẹ. Từ chỗ chưa dám tự mình đưa ra ý kiến phát biểu đến việc đứng lên trình bày tham luận, làm xướng ngôn viên trong các buổi giao lưu học tập Thánh giáo của Nữ Chung Hòa. Điều này hỗ trợ đắc lực nam phái trong các đạo sự tại các Thánh sở.

c. Công tác xã hội từ thiện:

Hoạt động cứu tế xã hội đầu tiên của Vụ Nữ Chung Hòa

mang tính lịch sử, có nguồn gốc từ Ủy Ban Cao Đài Phổ Tế được thành lập năm 1968. Ủy Ban hoạt động ở khá nhiều nơi: từ Tam Thôn Hiệp đến Tây Ninh, Suối Nghệ (Bà Rịa), đến các trại định cư xa xôi. Việc cứu tế cũng khá đa dạng: Khám bệnh, phát thuốc, chích ngừa, tặng nhu yếu phẩm, quần áo.

Đức Đông Phương Chương Quân đã có lần động viên nữ phái:

“Chư hiền muội! Những công quả phổ tế đã thực hiện trong thời gian qua là một trong những nhiệm vụ từ thiện xã hội hành đạo giúp đời của Nữ Chung Hòa. Đó là điều tốt lắm, Bần đạo không tiếc lời khen ngợi. Chư hiền muội, hiền đệ đã dốc hết tâm tư, từ nhơn lực, vật lực, đến tài lực. Chư hiền muội cứ theo đà đó mà tiến, để các cơ sở có cơ hội mở rộng thêm ra và danh nghĩa Nữ Chung Hòa càng ngày càng vang xa tiếng tốt.” - ¹¹

Hiện nay, các hoạt động xã hội từ thiện gồm:

- Phòng khám bệnh phước thiện 171B Cống Quỳnh, khai trương vào ngày 19-6 Canh Ngọ 1990, nhằm ngày lễ thành đạo của Đức Quan Thế Âm Bồ Tát. Phòng khám thực hiện công tác khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí, ngoài ra còn phát quà nhu yếu phẩm cho bệnh nhân vào dịp tháng 7 âm lịch và dịp Tết Nguyên Đán.

11. Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968).

- Từ năm 1997, Vụ NCH đóng góp vào tổ từ thiện Bảo Hòa nấu cơm miễn phí cho bệnh nhân tại các bệnh viện: Ung Bướu, Nhân Dân Gia Định, Truyền Máu Huyết Học.

- Góp phần trong chương trình xây dựng nhà tình thương, giúp các học bổng cho học sinh gặp khó khăn như học bổng Nguyễn Thị Minh Khai.

d. Tu tịnh:

Vụ Nữ Chung Hòa tham gia đầy đủ bốn mùa tu tịnh Xuân phân - Hạ chí - Thu phân - Đông chí, tịnh ngày mùng 8 hàng tháng, tịnh luân phiên 5 thành phần hàng tuần.

2.5. Trụ sở

Từ khi thành lập đến nay, trụ sở Nữ Chung Hòa đã lần lượt di chuyển qua các địa điểm:

- 1967-1969: Tại tư gia đạo tử Bạch Hiên, 85 Phan Đình Phùng (nay là đường Nguyễn Đình Chiểu).

- 1969-1975: Tại Vạn Quốc Tự (Chơn Lý Đàn), 378/3 Phan Thanh Giản (nay là đường Điện Biên Phủ).

- Từ 1975 đến nay: Tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 171B Cống Quỳnh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1.

IV. KẾT LUẬN

Trải qua hơn 50 năm sứ mạng kể từ khi tái lập vào năm 1965 đến nay, vụ Nữ Chung Hòa đã từng bước phát triển về mọi mặt,

đem tình thương liên kết chị em nữ phái trong Đại Đạo để thực hiện sứ mạng Chung Hòa. Điều này thể hiện tính “Thiên Nhân hiệp nhất”. Điểm then chốt trong sứ mạng Nữ Chung Hòa là nữ phái thực hiện theo đúng phương tu Cao Đài, một thể chân vạc vững chắc. Theo đó, công quả là liên giao hành đạo phước thiện giúp đời, công trình là giao lưu trao đổi học tập thánh giáo với nữ phái các Thánh sở, và quay về bản linh chơn tánh thực hành công phu hành đạo giải thoát cho bản thân và tha nhân.

Như vậy, Nữ Chung Hòa Cơ Quan và Nữ Chung Hòa các Thánh sở bạn đã có một sự chung đồng về tinh thần trách nhiệm, hòa đồng nữ đạo. Nhờ thế, nữ phái đã thể hiện tâm-hạnh-đức-tài trên mọi phương diện, đối với bản thân, gia đình, và đặc biệt là đối với sứ mạng Đại Đạo, thể hiện trong việc trợ giúp nam phái thực hiện sứ mạng Tam Kỳ Phổ Độ.

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh có lần khen ngợi: *“Từ khi Đức Từ Mẫu ban ơn cho thành lập Nữ Chung Hòa cho đến nay, Nữ Chung Hòa không ngừng tiến bộ, chư hiền muội đã thể hiện tâm đức và tài năng của nữ phái không kém nam phái. Chư hiền muội đã đem tình thương của Đức Diêu Trì Kim Mẫu gieo rắc khắp nơi và trợ giúp cho nam phái trên đường hành đạo. Chư hiền muội còn kết hợp được hầu hết nữ phái trong đạo Cao Đài đi đến chỗ Chung Hòa, thực hiện sứ mạng Tam Kỳ Phổ độ. Đó là những điểm son không nhỏ để tiếp tục con đường sứ mạng của*

Nữ Chung Hòa." - 12

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm nêu trên, vụ Nữ Chung Hòa còn có một số hạn chế như sau:

- Nữ Chung Hòa Cơ Quan và Nữ Chung Hòa các Thánh sở chưa vận động, kêu gọi được đông đảo thế hệ trẻ tiếp nối cùng tham gia các đạo sự của nữ phái và tham gia giao lưu trao đổi học tập giáo lý các nơi. Có làm được tốt điều này, Nữ Chung Hòa mới có thể phát triển thêm một số điểm trong chương trình năm điểm của Đức Mẹ và tiến tới thành lập "Nữ Chung Viện".

- Cần tăng cường hơn nữa tình đoàn kết, tinh thần làm việc tập thể trên cơ sở quyền pháp để có sự thống nhất nội bộ từ trên xuống dưới.

- Trong chương trình giao lưu học tập Thánh giáo của nữ phái Đại Đạo, có một số Thánh sở đã đăng ký tham gia và một số Thánh sở xin tạm thời ngưng tham gia. Điều này thể hiện ưu điểm là nữ phái ngày một phát triển, tự lập trong đạo sự, mặt khác, tại một số Thánh sở, chương trình học tập này của nữ phái chưa tìm được sự cảm thông và đồng tình của Ban cai quản nam phái.

MỪNG 9 THÁNG 6 NHUẬN ĐÌNH DẬU.

12. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 2011.